Phụ lục 01

TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN

(Kèm theo Quyết định số: 1313 /QĐ-UBND ngày 31 /7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị: đồng

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Giá trị thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
1	2	3	4	5	6=4-5	7	8
	Tổng số		**101.865.503.000**	**98.129.060.000**	**3.764.135.000**	**27.692.000**	
1	Công ty TNHH xây dựng Đô Thành	Thi công xây dựng + thiết bị	94.491.270.000	91.789.159.000	2.702.111.000	-	
2	Ban QL Khu KTCK Đồng Đăng-Lạng Sơn	Quản lý dự án	1.698.856.000	1.580.901.000	117.955.000	-	
3	Công ty CP tư vấn xây dựng Lạng Sơn	Tư vấn khảo sát, lập dự án	460.062.000	411.000.000	49.062.000	-	
		Tư vấn khảo sát thiết kế BVTC và dự toán	2.757.170.000	2.400.000.000	357.170.000	-	
4	Chi nhánh Công ty CP Tư vấn và ĐTXD Tuấn Anh tại Lạng Sơn	Tư vấn lựa chọn nhà thầu	119.942.000	90.000.000	29.942.000	-	
5	Công ty CP TVXD và QLDA Việt Nam	Tư vấn giám sát	1.711.638.000	1.510.500.000	201.138.000	-	
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thẩm định dự án ban đầu	10.960.000	-	10.960.000	-	
7	Sở Xây dựng	Thẩm định dự án (bổ sung); thẩm tra thiết kế BVTC+ dự toán ban đầu; thẩm định thiết kế BVTC+ dự toán (bổ sung)	171.006.000	135.000.000	36.006.000	-	
8	Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn	Kiểm tra công tác nghiệm thu	36.503.000	-	36.503.000	-	
9	Công ty Bảo Minh Lạng Sơn	Bảo hiểm công trinh	184.808.000	212.500.000	-	27.692.000	
10	Sở Tài chính	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	223.288.000	-	223.288.000	-	